

GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

ThS. Chu Xuân Tiên¹; ThS. Trần Minh Liên¹

Tóm tắt: Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy đề tài lựa chọn được 06 giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần môn học Giáo dục thể chất (GDTC) cho sinh viên (SV) Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên (ĐHCNTT&TT - ĐHTN) trong thời gian tới.

Từ Khóa: Giải pháp, đổi mới, phương pháp giảng dạy, giáo dục thể chất, sinh viên, Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên.

Summary: By regular scientific research methods, the topic selected 06 innovative solutions to teaching methods of physical education subjects for students Thai Nguyen University of Information and Communication Technology in the near future.

Keywords: Solutions, innovation, teaching methods, physical education, students, Thai Nguyen University of Information and Communication Technology

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN đã nghiêm túc và kịp thời thực hiện Thông tư 25 ngày 14/10/2015 của Bộ Giáo dục - Đào tạo và ban hành Chương trình môn học GDTC của nhà trường tại Quyết định 1149/QĐ-ĐHCĐ ngày 08/12/2016 "Về việc ban hành chương trình GDTC đối với SV Đại học, cao đẳng và liên thông hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN".

Nhà trường đã chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên, đầu tư xây dựng nhà tập thể chất, nâng cấp sân Bóng đá, Bóng chuyền, làm mới sân tập tennis... thành lập câu lạc bộ thể dục thể thao (TDTT). Tuy nhiên, qua thực tế giảng dạy cho thấy mặc dù đã có nhiều cố gắng và có những thành công nhất định song công tác GDTC còn nhiều bất cập như: cơ sở vật chất của Nhà trường chưa đáp ứng đủ cho nhu cầu tập luyện ngoại khóa, rèn luyện thể thao của SV; Chương trình môn học GDTC còn nhiều bất cập; Nhận thức của SV về vai trò và tác dụng của TDTT còn chưa đầy đủ; đặc biệt là phương pháp giảng dạy của giảng viên chưa có nhiều đổi mới;... Vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu

đề xuất giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy môn học GDTC cho SV Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN.

Trong quá trình nghiên cứu đề tài sử dụng những phương pháp nghiên cứu sau: phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn; kiểm tra sư phạm; chuyên gia; toán học thống kê

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Lựa chọn giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần môn học GDTC tại Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN

Qua tham khảo tài liệu kết hợp với điều tra phỏng vấn 17 giảng viên đang giảng dạy tại môn học GDTC tại các trường Đại học thuộc Đại học Thái Nguyên, đề tài đã lựa chọn được 6 giải pháp có số phiếu tán thành ở mức rất cần thiết (từ 80% trở lên) bao gồm: (1). Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục về ý nghĩa vai trò của GDTC và TDTT đối với sức khỏe và xã hội; (2). Tích cực sử dụng phương pháp trực quan trong giảng dạy và tổ chức dạy học; (3). Sử dụng thường xuyên phương pháp thích hợp và cá biệt hóa trong từng buổi lên lớp cụ thể; (4). Tích cực vận dụng phương pháp trò chơi và phương pháp thi đấu trong quá trình giảng dạy; (5). Sử dụng phương

pháp tăng dần yêu cầu; (6). Phương pháp kiểm tra, đánh giá.

Kiểm định tính khả thi của các giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần môn học GDTC Tại Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN

Sau khi đã lựa chọn và xây dựng nội dung 06 giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần môn học GDTC tại Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN, Đề tài tiến hành phỏng vấn bằng phiếu hỏi với 17 người (trong đó có 6 chuyên gia về GDTC chiếm 35.29%, 5 cán bộ quản lý về GDTC chiếm 29.41% và 6 giảng viên giảng dạy GDTC chiếm 35.29%). Người được phỏng vấn trả lời bằng cách cho điểm theo “thang độ Likert (5 mức): Đề tài quy ước chỉ lựa chọn giải pháp có tỷ trọng trả lời ở mức đồng ý trở lên, tương ứng với TSTB (3.41-5.00). Kết quả phỏng vấn được trình bày ở bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: có 6/6 giải pháp đề tài đưa ra phỏng vấn được các nhà chuyên môn có ý kiến tán thành ở mức Đồng ý và Rất đồng ý

(điểm từ 4.47 -4.88). Nội dung các giải pháp đã được các chuyên gia đánh giá có tính khả thi rất cao khi áp dụng.

2.2. Đánh giá hiệu quả các giải pháp thông qua kết quả sinh tập môn GDTC của sinh viên trước và sau thực nghiệm.

Đề tài đánh giá hiệu quả của các giải pháp đã lựa chọn đối với 490 sinh viên năm thứ nhất Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN thông qua kết quả sinh tập môn GDTC của sinh viên trước và sau thực nghiệm. Kết quả thể hiện ở bảng 2 và 3.

Qua bảng 2 và 3 cho thấy:

Đối với sinh viên Nam

- Kết quả sinh môn GDTC đối với Nam: Số sinh viên xếp loại giỏi 45/345 chiếm 13.04%, loại khá là 72/345 chiếm tỷ lệ 20.86%; loại trung bình 174/345 chiếm tỷ lệ 50.43%, loại yếu là 54/117 chiếm tỷ lệ 15.65%;

- Sau TN số sinh viên xếp loại giỏi là 66/345 chiếm 19.13%, tăng trưởng so với trước TN là 37.8%: loại khá là 96/345 chiếm tỷ lệ 27.8%,

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn kiểm định giải đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần môn học GDTC Tại Trường ĐHCNTT&TT – ĐHTN (n = 17)

Giải pháp	Nội dung	(n = 40)					Tổng điểm	TSTB
		5	4	3	2	1		
GP 1	Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục về ý nghĩa vai trò của GDTC và TDTT đối với sức khoẻ và xã hội	14	2	1	0	0	81	4.76
GP 2	Tích cực sử dụng phương pháp trực quan trong giảng dạy và tổ chức dạy học	13	3	1	0	0	80	4.70
GP 3	Sử dụng thường xuyên phương pháp thích hợp và cá biệt hóa trong từng buổi lên lớp cụ thể	15	2	0	0	0	83	4.88
GP 4	Tích cực vận dụng phương pháp trò chơi và phương pháp thi đấu trong quá trình giảng dạy	12	1	4	0	0	76	4.47
GP 5	Sử dụng phương pháp tăng dần yêu cầu	13	1	3	0	0	78	4.58
GP 6	Phương pháp kiểm tra, đánh giá	13	2	2	0	0	79	4.64

Bảng 2. Kết quả học tập môn GDTC trước thực nghiệm của sinh viên Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN (n=490)

Sinh viên Nam (n=345)							
Giỏi 8 - 10	%	Khá 7 - 7.9	%	Trung Bình 5 - 6.9	%	Yếu > 5	%
45	13.04	72	20.86	174	50.43	54	15.65
Sinh viên Nữ (n=145)							
Giỏi 8 - 10	%	Khá 7 - 7.9	%	Trung Bình 5 - 6.9	%	Yếu > 5	%
10	6.89	15	10.34	95	65.51	25	17.24

Bảng 3. Kết quả học tập môn GDTC sau thực nghiệm của sinh viên Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN (n=490)

Sinh viên Nam (n=345)											
Giỏi 8 - 10	%	W	Khá 7 - 7.9	%	W	Trung Bình 5 - 6.9	%	W	Yếu > 5	%	W
66	19.13	37.8	96	27.82	32.7	153	44.34	11	30	8.69	-62.1
Sinh viên Nữ (n=145)											
Giỏi 8 - 10	%	W	Khá 7 - 7.9	%	W	Trung Bình 5 - 6.9	%	W	Yếu > 5	%	W
20	13.79	66.6	25	17.24	50.0	80	55.17	11.7	20	13.79	-50.0

tăng trưởng so với trước TN 32.7%; loại trung bình 153/345 chiếm tỷ lệ 44.34%, giảm so với trước TN 11%; loại yếu 30/345 chiếm tỷ lệ 8.7%, giảm so với trước TN 62.1%.

Đối với sinh viên Nữ

- Trước TN: Số sinh viên xếp loại giỏi 10/145 chiếm 6.89%, xếp loại khá là 15/145 chiếm tỷ lệ 10.34%; xếp loại trung bình là 95/145 chiếm tỷ lệ 65.51%; xếp loại yếu là 25/145 chiếm tỷ lệ 17.2%.

- Sau TN số sinh viên xếp loại giỏi là 20/145 chiếm 13.79%, tăng trưởng so với trước TN là 66.6%; loại khá là 25/145 chiếm tỷ lệ 17.24%, tăng trưởng so với trước TN 50.0%; loại trung bình 80/145 chiếm tỷ lệ 55.17%, giảm so với trước TN 11.7%; loại yếu 20/145 chiếm tỷ lệ

13.79%, giảm so với trước TN 50.00%.

Như vậy, từ các kết quả thu được ở bảng 2 và 3 có thể nhận thấy rằng, 06 giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần môn học GDTC mà đề tài lựa chọn thông qua 5 tháng thực nghiệm đã tỏ rõ tính hiệu quả trong việc nâng cao kết quả học môn GDTC đối với sinh viên Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN.

3. KẾT LUẬN

Đề tài lựa chọn và xây dựng được 06 giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần môn học GDTC tại Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN, cụ thể là: (1). Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục về ý nghĩa vai trò của GDTC và TDTT đối với sức khỏe và xã hội; (2). Tích cực sử dụng phương pháp trực quan trong giảng dạy và



Ảnh minh họa (Nguồn: Internet)

tổ chức dạy học; (3). Sử dụng thường xuyên phương pháp thích hợp và cá biệt hóa trong từng buổi lên lớp cụ thể; (4). Tích cực vận dụng phương pháp trò chơi và phương pháp thi đấu trong quá trình giảng dạy; (5). Sử dụng phương pháp tăng dần yêu cầu; (6). Phương pháp kiểm tra, đánh giá. Các giải pháp đã được các chuyên gia kiểm định có tính khả thi cao khi áp dụng trong thực tiễn.

Các giải pháp mà đề tài lựa chọn thông qua 5 tháng thực nghiệm đã tỏ rõ tính hiệu quả trong việc nâng cao kết quả học môn GDTC đối với sinh viên Trường ĐHCNTT&TT - ĐHTN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT quy định về Chương trình môn học GDTC thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học ngày 14/10/2015 của Bộ GD - ĐT.*

2. Bộ giáo dục và Đào tạo (2019). *Số: 3833/BGDĐT-GDTC, Hà Nội, ngày 23 tháng 8*

năm 2019. V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTC, thể thao và y tế trường học năm học 2019-2020

3. Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb TĐTT, Hà Nội.

5. Thủ tướng chính phủ (2016), *QĐ số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 phê duyệt đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 định hướng tới năm 2025.*

Nguồn bài báo: Bài báo được trích từ đề tài “Lựa chọn giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy môn học Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên”. Đề tài NCKH cấp trường, 2017. Tác giả: ThS. Chu Xuân Tiến, Thư ký ThS. Trần Minh Liên.

Ngày nhận bài: 12/9/2023; **Ngày duyệt đăng:** 20/9/2023.